

Số: 1240/TB-ĐHTL

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

Về kết quả thi chuẩn tiếng Anh (B1) đầu ra đối với sinh viên ĐHCQ đợt 4 năm 2023 tại Hà Nội

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
1	1	2051060368	Đỗ Văn	An	21	19	17	13	70	Đạt
2	2	1951010058	Hoàng Văn	An	23	23	16	8	70	Đạt
3	3	1951060500	Lê Thành	An	15	20	17	10	62	Đạt
4	4	1951121250	Nguyễn Đức	An	15	20	17	9	61	Đạt
5	5	2054015735	Nguyễn Hoàng Hải	An	23	21	19	9	72	Đạt
6	6	2054026130	Nguyễn Lê	An	21	26	20	15	82	Đạt
7	7	2051063791	Nguyễn Văn	An	25	25	19	15	84	Đạt
8	8	2251161934	Nguyễn Thành	An	23	25	16	12	76	Đạt
9	11	2054015876	Đặng Thị Vân	Anh	17	15	20	12	64	Đạt
10	12	2054025923	Đinh Nguyễn Tú	Anh	17	28	18	17	80	Đạt
11	14	1954022679	Đoàn Vũ Việt	Anh	9	20	20	13	62	Đạt
12	16	2054036518	Hồ Mai	Anh	18	21	12	14	65	Đạt
13	17	1951030186	Hoàng Lan	Anh	13	17	14	12	56	Đạt
14	18	2054036393	Hoàng Thị Lan	Anh	11	28	12	6	57	Đạt
15	20	2054026238	Lâm Hoàng	Anh	16	23	8	13	60	Đạt
16	21	2051063804	Lưu Việt	Anh	15	29	17	18	79	Đạt
17	22	1951121254	Ngô Quang	Anh	17	17	16	4	54	
18	24	2051063639	Nguyễn Đức	Anh	15	28	18	13	74	Đạt
19	25	2051201166	Nguyễn Hoàng	Anh	12	22	17	9	60	Đạt
20	26	2054036311	Nguyễn Hoàng	Anh	16	17	12	4	49	
21	27	2051063613	Nguyễn Hồng	Anh	24	26	19	16	85	Đạt
22	28	2154014834	Nguyễn Ngọc	Anh	22	30	17	13	82	Đạt
23	29	1951222101	Nguyễn Quang	Anh	17	26	17	4	64	
24	30	2054026239	Nguyễn Quang	Anh	12	27	17	16	72	Đạt
25	31	2151214148	Nguyễn Quốc	Anh	14	28	16	12	70	Đạt
26	32	1954034030	Nguyễn Thái	Anh	9	9	15	10	43	
27	34	1951050306	Nguyễn Trung	Anh	13	25	6	7	51	Đạt
28	35	1951121255	Nguyễn Tuấn	Anh	15	26	11	6	58	Đạt
29	36	2054025951	Nguyễn Tuấn	Anh	16	27	16	14	73	Đạt
30	37	2054025938	Phạm Thị Lan	Anh	10	11	15	7	43	
31	38	2154010915	Phạm Thị Ngọc	Anh	16	25	19	13	73	Đạt
32	39	2054036357	Phan	Anh	14	13	11	12	50	Đạt
33	41	2054015656	Trần Thị Hồng	Anh	22	28	19	13	82	Đạt
34	42	2054011656	Trần Thị Ngọc	Anh	21	27	10	9	67	Đạt
35	43	1951060538	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	19	23	8	7	57	Đạt
36	44	2054026181	Hoàng Ngọc	Ánh	19	14	12	12	57	Đạt
37	45	2054015908	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	20	25	14	7	66	Đạt
38	46	2151062717	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	23	21	12	11	67	Đạt
39	47	2054025926	Vũ Ngọc	Ánh	25	23	11	15	74	Đạt
40	48	1951211835	Tạ Văn	Bằng	25	22	7	12	66	Đạt
41	49	2154035202	Nguyễn Thị Mai	Bảo	23	22	15	12	72	Đạt
42	50	2051013040	Phạm Mai Gia	Bảo	22	19	17	12	70	Đạt
43	51	1951121262	Lê Đình	Bình	11	26	17	12	66	Đạt
44	52	1954012469	Lê Hòa	Bình	16	28	19	12	75	Đạt
45	53	2051063973	Trần Ngọc	Bình	13	29	16	15	73	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
46	54	1951060549	Nguyễn Việt	Bút	16	17	13	8	54	Đạt
47	55	2154010929	Nguyễn Đức	Cần	24	27	20	16	87	Đạt
48	56	1951201634	Vũ Huy	Cảnh	10	20	16	10	56	Đạt
49	57	2054036363	Đinh Thị	Châm	12	13	11	3	39	
50	58	2054036345	Đỗ Thị Kim	Chi	13	15	11	7	46	
51	59	1951141430	Lê Mạc Khánh	Chi	15	14	13	13	55	Đạt
52	61	2054036320	Nguyễn Linh	Chi	22	23	17	8	70	Đạt
53	62	2054036534	Nguyễn Thảo	Chi	20	25	17	14	76	Đạt
54	63	2054036585	Nguyễn Thị Kim	Chi	18	15	14	11	58	Đạt
55	64	1954033057	Nguyễn Thị Kim	Chi	18	12	11	12	53	Đạt
56	67	1951111224	Nguyễn Như	Chiến	15	24	16	13	68	Đạt
57	68	2051215366	Trần Văn	Chiến	3	24	15	11	53	
58	70	2051063555	Dương Văn	Chính	23	25	12	12	72	Đạt
59	71	1951060565	Nguyễn Văn	Chương	17	24	9	11	61	Đạt
60	72	1951040211	Nguyễn Thành	Công	14	20	8	15	57	Đạt
61	73	2051063597	Vũ Chí	Công	19	27	17	15	78	Đạt
62	74	1954034192	Đinh Thị Hồng	Cúc	17	24	16	9	66	Đạt
63	75	1951232180	Nguyễn Mạnh	Cường	2	25	17	12	56	
64	76	1951060577	Phạm Mạnh	Cường	25	24	16	17	82	Đạt
65	77	1951064059	Phan Đức	Cường	11	15	20	9	55	Đạt
66	78	2051042414	Nguyễn Văn	Đam	15	22	13	4	54	
67	79	1951211855	Trần Văn	Dân	17	10	20	6	53	Đạt
68	80	2054026067	Chu Văn	Đảng	10	11	17	9	47	
69	81	1951211858	Lê Minh	Đảng	16	22	15	4	57	
70	82	2251061736	Nguyễn Bảo	Danh	27	26	16	17	86	Đạt
71	83	2154014864	Đặng Tiến	Đạt	24	29	17	16	86	Đạt
72	84	2054032074	Đinh Thành	Đạt	10	8	8	10	36	
73	86	2054015723	Mai Thành	Đạt	19	28	20	19	86	Đạt
74	87	1951201646	Nguyễn Tiến	Đạt	22	28	20	13	83	Đạt
75	90	2051063821	Trần Văn	Đạt	23	26	8	12	69	Đạt
76	91	2051215375	Trịnh Bá	Đạt	18	24	10	13	65	Đạt
77	92	2251272679	Đỗ Thành	Đạt	25	29	20	14	88	Đạt
78	93	2051204304	Trần Khoa	Điềm	10	24	7	11	52	Đạt
79	94	2054036519	Nguyễn Linh	Diệp	11	14	13	15	53	Đạt
80	96	1954033068	Nguyễn Thị	Diệu	17	21	9	14	61	Đạt
81	97	1951050326	Trần Quang	Dinh	3	9	7	3	22	
82	98	2051043074	Nguyễn Bá	Đoài	14	13	9	10	46	
83	99	2051204400	Trần Thế	Đoàn	5	20	13	10	48	
84	100	2054026145	Nguyễn Văn	Đôi	20	17	8	11	56	Đạt
85	101	1951060610	Bùi Minh	Đức	17	22	8	8	55	Đạt
86	102	2054015912	Đỗ Minh	Đức	10	17	8	8	43	
87	103	1954033070	Hà Văn	Đức	9	23	19	7	58	Đạt
88	104	2054015775	Hoàng Anh	Đức	16	24	17	4	61	
89	106	1951121280	Lã Xuân	Đức	3	22	19	4	48	
90	107	2051060449	Lê Hữu	Đức	17	21	16	11	65	Đạt
91	109	1951060619	Ngô Minh	Đức	14	18	11	10	53	Đạt
92	110	1951121281	Nguyễn Hữu	Đức	9	15	5	7	36	
93	111	2051063794	Nguyễn Trung	Đức	13	19	10	11	53	Đạt
94	112	1951060624	Nguyễn Văn	Đức	15	17	14	14	60	Đạt
95	113	1951211881	Nguyễn Văn	Đức	13	21	9	10	53	Đạt
96	114	2051060457	Nguyễn Việt	Đức	9	20	14	9	52	Đạt
97	115	1951060629	Phùng Việt	Đức	19	18	11	12	60	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
98	116	2054025947	Tăng Minh Đức	24	26	19	17	86	Đạt
99	117	2151062755	Trương Minh Đức	19	26	20	15	80	Đạt
100	118	2254023786	Nguyễn Trung Đức	24	25	19	20	88	Đạt
101	119	2251231514	Trần Ngọc Trung Đức	15	15	17	10	57	Đạt
102	120	2054015797	Đoàn Thị Ngọc Dung	20	21	11	12	64	Đạt
103	121	2054036424	Hà Ngọc Dung	21	21	17	10	69	Đạt
104	122	2154035211	Lê Phương Dung	21	23	16	15	75	Đạt
105	123	2054036300	Lê Thị Dung	15	11	9	12	47	
106	124	2054026255	Lê Thị Dung	13	11	10	6	40	
107	125	1951201651	Nguyễn Thị Dung	13	18	16	10	57	Đạt
108	126	2154035212	Nguyễn Thị Kim Dung	22	21	13	14	70	Đạt
109	127	2054015878	Nguyễn Thị Thùy Dung	15	29	20	14	78	Đạt
110	128	2051063830	Bùi Tiến Dũng	13	29	20	14	76	Đạt
111	129	1951222114	Hoàng Mạnh Dũng	14	13	18	15	60	Đạt
112	130	2051060466	Nghiêm Đình Dũng	15	13	19	10	57	Đạt
113	131	1951060640	Nguyễn Tuấn Dũng	12	19	16	11	58	Đạt
114	133	2251262591	Trần Anh Dũng	14	18	16	15	63	Đạt
115	134	2154035220	Đỗ Thùy Dương	24	27	17	16	84	Đạt
116	135	2054026026	Lê Văn Dương	18	20	15	8	61	Đạt
117	136	2151173759	Nguyễn Văn Dương	22	19	16	15	72	Đạt
118	137	2151203993	Phạm Ngọc Dương	20	28	19	12	79	Đạt
119	138	2054032087	Tạ Thùy Dương	9	18	6	9	42	
120	139	2051020075	Vũ Thùy Dương	11	24	14	9	58	Đạt
121	140	2251262595	Nguyễn Nam Dương	21	29	17	17	84	Đạt
122	141	1951121288	Đỗ Văn Duy	15	17	15	11	58	Đạt
123	142	1951222117	Đoàn Văn Duy	6	11	14	4	35	
124	143	1951064071	Phạm Ngọc Duy	12	13	11	14	50	Đạt
125	144	1954033082	Đinh Thị Mỹ Duyên	6	9	10	6	31	
126	145	1951010082	Vũ Thị Duyên	18	12	15	6	51	Đạt
127	146	1954033085	Vũ Thị Gấm	16	21	14	4	55	
128	147	1954033087	Đỗ Hương Giang	22	26	12	14	74	Đạt
129	148	2054015750	Hoàng Hương Giang	7	22	14	10	53	
130	149	2054036520	Lương Thị Hương Giang	12	15	16	8	51	Đạt
131	152	2154075788	Nguyễn Hương Giang	23	24	11	12	70	Đạt
132	153	2154014870	Nguyễn Phương Giang	28	27	19	16	90	Đạt
133	154	1951060670	Nguyễn Trà Giang	15	19	15	14	63	Đạt
134	155	2054036317	Phạm Thị Hương Giang	17	23	17	16	73	Đạt
135	158	2051141034	Đinh Trọng Hà	11	20	10	4	45	
136	159	1951040227	Dương Hoàng Hà	11	15	14	6	46	
137	160	1951040228	Lê Thị Thu Hà	7	26	14	11	58	
138	161	2054032096	Lê Thu Hà	20	25	17	16	78	Đạt
139	162	2054015682	Lê Thu Hà	22	18	7	8	55	Đạt
140	163	2054036586	Lương Đoàn Ngọc Hà	18	17	15	10	60	Đạt
141	164	2054036497	Lương Thị Thu Hà	14	15	15	10	54	Đạt
142	165	2054032098	Nguyễn Thị Hồng Hà	21	26	16	15	78	Đạt
143	166	2054039074	Nguyễn Thị Thu Hà	18	19	16	9	62	Đạt
144	167	2051063641	Nguyễn Thị Thu Hà	20	24	17	BT	61	
145	168	2054026035	Nguyễn Thu Hà	20	22	17	19	78	Đạt
146	169	1951020156	Nguyễn Thu Hà	14	17	11	6	48	
147	170	2054032099	Phùng Thị Thu Hà	24	25	13	12	74	Đạt
148	171	2051063943	Bùi Minh Hải	16	16	17	14	63	Đạt
149	172	2051063766	Nghiêm Quang Hải	22	24	16	12	74	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
150	173	1951201666	Phạm Đức Hải	18	23	15	10	66	Đạt
151	175	1951211899	Trần Thanh Hải	10	20	15	11	56	Đạt
152	177	2051063487	Vũ Hồng Hải	16	22	18	8	64	Đạt
153	178	2051215409	Vũ Minh Hải	19	21	15	4	59	
154	179	1951211900	Vũ Văn Hải	14	23	15	4	56	
155	180	1951020157	Phạm Ngọc Hân	20	22	15	7	64	Đạt
156	181	2054011680	Đàm Thị Hằng	15	25	19	6	65	Đạt
157	182	2054036325	Lê Thị Hằng	17	26	19	4	66	
158	184	2054032107	Nguyễn Thị Thu Hằng	11	25	13	6	55	Đạt
159	185	2054036437	Phạm Thị Hằng	21	24	12	12	69	Đạt
160	186	2054026276	Phan Thị Thúy Hằng	24	23	14	8	69	Đạt
161	187	2054032110	Tạ Thị Thu Hằng	12	26	17	14	69	Đạt
162	188	2054032111	Trần Thu Hằng	14	26	19	10	69	Đạt
163	189	2054011684	Nguyễn Thị Hạnh	18	23	15	3	59	
164	190	2051063601	Đoàn Thị Bích Hảo	14	25	15	13	67	Đạt
165	191	1951141455	Nguyễn Thị Hảo	16	21	14	4	55	
166	192	2054011685	Bùi Thị Hiền	21	20	18	17	76	Đạt
167	193	2154014878	Đặng Thị Thuý Hiền	23	28	15	15	81	Đạt
168	194	2154055588	Dương Thúy Hiền	9	17	17	17	60	Đạt
169	195	2054015786	Khuất Thị Thu Hiền	22	21	16	16	75	Đạt
170	196	2054026007	Lê Thanh Hiền	27	24	13	10	74	Đạt
171	197	2054026036	Nguyễn Thị Thu Hiền	12	17	14	BT	43	
172	198	2151012045	Nguyễn Thị Thu Hiền	12	17	8	11	48	
173	199	1951211905	Đặng Xuân Hiền	10	19	8	8	45	
174	200	2051063849	Vũ Đình Hiền	20	27	12	14	73	Đạt
175	201	2054015764	Đào Tuấn Hiệp	25	26	15	16	82	Đạt
176	202	2051215285	Trần Văn Hiệp	2	12	7	BT	21	
177	203	2054032118	Bùi Thị Hiếu	17	22	15	13	67	Đạt
178	204	2051215148	Bùi Văn Hiếu	21	21	15	7	64	Đạt
179	205	2151060219	Đỗ Nguyễn Trung Hiếu	10	24	17	16	67	Đạt
180	206	1951060700	Đỗ Xuân Hiếu	9	16	11	11	47	
181	207	1951040235	Nguyễn Ngọc Hiếu	3	8	7	4	22	
182	208	2051010039	Nguyễn Quang Hiếu	15	15	8	9	47	
183	209	1951211916	Nguyễn Sĩ Hiếu	9	15	14	14	52	Đạt
184	210	2051010040	Nguyễn Trung Hiếu	16	14	12	4	46	
185	211	2054021895	Phạm Đức Hiếu	14	17	12	10	53	Đạt
186	213	2054026226	Phạm Minh Hiếu	17	22	15	12	66	Đạt
187	214	1951111230	Trần Trung Hiếu	11	18	14	14	57	Đạt
188	215	2051211332	Vũ Ngọc Hiếu	12	19	7	10	48	
189	216	1951121303	Ngô Xuân Hiếu	14	16	9	6	45	
190	217	2054036366	Nguyễn Thị Hoa	23	16	11	14	64	Đạt
191	218	1951020161	Nguyễn Thị Hoa	12	16	11	11	50	Đạt
192	219	2054036570	Vũ Thị Thanh Hoa	15	17	9	4	45	
193	220	1951141461	Lê Xuân Hòa	12	15	16	10	53	Đạt
194	222	2154035234	Trịnh Thị Hòa	23	28	12	18	81	Đạt
195	224	2054015740	Trần Thị Hoài	21	22	12	11	66	Đạt
196	225	2054036385	Trần Thu Hoài	16	20	9	10	55	Đạt
197	226	1951064201	Tông Văn Hoàn	12	14	11	10	47	
198	227	2051063963	Trần Việt Hoàn	16	18	14	16	64	Đạt
199	228	2054015662	Trần Việt Hoàn	19	16	8	8	51	Đạt
200	229	1951040238	Bế Việt Hoàng	10	15	10	8	43	
201	230	2054036386	Đỗ Huy Hoàng	10	6	8	4	28	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
202	231	2051013019	Đỗ Lai	Hoàng	16	21	12	11	60	Đạt
203	232	2151062771	Dương Huy	Hoàng	15	28	10	15	68	Đạt
204	233	2051023281	Nguyễn Huy	Hoàng	15	16	10	8	49	
205	234	2051063557	Nguyễn Mạnh	Hoàng	17	19	11	12	59	Đạt
206	235	1951071152	Nguyễn Tân	Hoàng	15	17	6	11	49	
207	236	1951050367	Nguyễn Tiến	Hoàng	18	16	19	11	64	Đạt
208	238	1951232246	Nguyễn Văn	Hoàng	12	18	14	12	56	Đạt
209	240	1951141463	Nguyễn Việt	Hoàng	22	14	14	4	54	
210	241	1954034176	Nguyễn Xuân	Hoàng	15	29	19	10	73	Đạt
211	242	1951101212	Phạm Minh	Hoàng	9	16	20	14	59	Đạt
212	243	2054025930	Phan Minh	Hoàng	19	15	20	8	62	Đạt
213	244	1951211928	Vũ Minh	Hoàng	12	29	20	4	65	
214	245	2251272697	Nguyễn Huy	Hoàng	12	25	20	8	65	Đạt
215	246	2251061787	Vương Sỹ	Học	20	28	20	16	84	Đạt
216	247	2054026148	Ngô Thị Thúy	Hồng	9	15	19	7	50	Đạt
217	249	2051145440	Nguyễn Thu	Hồng	17	22	20	13	72	Đạt
218	250	1951060729	Ngô Văn	Huân	16	22	20	9	67	Đạt
219	251	2054025979	Nguyễn Mậu	Huân	19	15	20	13	67	Đạt
220	252	1951071153	Nguyễn Phương	Huế	17	18	19	3	57	
221	253	2054015721	Trịnh Thị	Huệ	19	18	18	6	61	Đạt
222	255	1951060734	Mai Huy	Hùng	11	19	18	12	60	Đạt
223	256	1951211933	Nguyễn Đức	Hùng	18	17	19	6	60	Đạt
224	257	2051211344	Nguyễn Mạnh	Hùng	19	23	19	15	76	Đạt
225	258	2051125046	Nguyễn Mạnh	Hùng	4	15	13	6	38	
226	259	2051060534	Nguyễn Mạnh	Hùng	17	22	19	15	73	Đạt
227	260	1951201696	Nguyễn Tiến	Hùng	14	18	18	11	61	Đạt
228	261	2054026117	Nguyễn Xuân	Hùng	15	18	18	8	59	Đạt
229	262	1951211935	Phan Hữu	Hùng	9	15	14	11	49	
230	264	2054026141	Hoàng Gia	Hung	17	21	19	10	67	Đạt
231	265	2151060273	Nguyễn Bảo	Hung	20	23	20	15	78	Đạt
232	266	2054026107	Nguyễn Duy	Hung	18	27	20	14	79	Đạt
233	267	1951121315	Nguyễn Phúc	Hung	15	26	20	9	70	Đạt
234	269	195P1064200	Nguyễn Việt	Hung	16	25	12	14	67	Đạt
235	270	1951121316	Phan Văn	Hung	12	14	13	8	47	
236	271	2054026171	Bùi Diệu	Huong	23	30	19	16	88	Đạt
237	272	2054036560	Lại Thị Thu	Huong	18	11	8	13	50	Đạt
238	273	1951060746	Ngô Thị Hồng	Huong	17	21	15	8	61	Đạt
239	274	1954033159	Nguyễn Thị	Huong	19	24	17	13	73	Đạt
240	276	2054036512	Nguyễn Thị Mai	Huong	20	18	18	8	64	Đạt
241	277	2054025941	Phạm Thu	Huong	27	23	20	14	84	Đạt
242	278	2054015920	Trịnh Thu	Huong	24	23	18	15	80	Đạt
243	279	2054011703	Đinh Thị	Huông	20	21	14	12	67	Đạt
244	281	2151060216	Lê Đắc	Huy	18	13	15	10	56	Đạt
245	282	2051063620	Lê Quang	Huy	20	15	9	4	48	
246	283	1951071154	Nguyễn Quang	Huy	24	26	18	11	79	Đạt
247	284	2151062787	Nguyễn Quốc	Huy	22	26	18	12	78	Đạt
248	285	2051063588	Nguyễn Văn	Huy	22	27	17	14	80	Đạt
249	286	2054015751	Vũ Quang	Huy	24	25	17	15	81	Đạt
250	287	2251172378	Vũ Xuân	Huy	27	24	17	16	84	Đạt
251	288	2054036295	Đào Thị	Huyền	16	23	19	8	66	Đạt
252	289	2054015683	Đỗ Thị Ngọc	Huyền	23	25	19	10	77	Đạt
253	290	2054026170	Dương Thị Ngọc	Huyền	23	26	19	10	78	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
254	292	2054036322	Hoàng Thu Huyền	19	25	20	6	70	Đạt
255	293	2054032142	Ngọc Thanh Huyền	17	28	18	14	77	Đạt
256	294	2051145600	Nguyễn Thị Huyền	5	29	20	4	58	
257	295	1954033177	Nguyễn Thị Khánh Huyền	17	23	20	14	74	Đạt
258	296	2154055604	Phan Thu Huyền	22	17	19	9	67	Đạt
259	298	2054036571	Trịnh Thanh Huyền	23	25	20	15	83	Đạt
260	299	2054026187	Vì Thị Thanh Huyền	17	27	20	9	73	Đạt
261	300	1951111234	Nguyễn Chí Khải	23	28	15	7	73	Đạt
262	301	1951211945	Nguyễn Đình Khải	16	29	15	14	74	Đạt
263	302	1951141472	Nguyễn Quang Khải	15	15	16	10	56	Đạt
264	304	2051060560	Nguyễn Minh Khang	22	23	19	13	77	Đạt
265	305	1951211948	Ngô Tuấn Khanh	17	24	19	10	70	Đạt
266	306	2051145503	Nguyễn Duy Khánh	20	27	19	11	77	Đạt
267	307	2054036352	Nguyễn Linh Khánh	21	24	20	12	77	Đạt
268	308	2154014895	Nguyễn Ngân Khánh	26	30	15	14	85	Đạt
269	309	2054036589	Nguyễn Ngọc Khánh	20	26	18	10	74	Đạt
270	310	1951121324	Nguyễn Thanh Khoát	10	26	17	8	61	Đạt
271	311	1951232282	Đào Đại Khương	18	24	20	12	74	Đạt
272	312	1951020164	Nguyễn Thị Khương	13	9	19	4	45	
273	313	2051141056	Bùi Văn Kiên	16	19	16	19	70	Đạt
274	314	2051234812	Lê Trung Kiên	11	18	19	12	60	Đạt
275	315	2051182432	Nguyễn Chu Kiên	15	16	18	12	61	Đạt
276	316	2054026118	Nguyễn Đức Kiên	26	26	18	11	81	Đạt
277	317	1951201718	Trương Văn Kiên	20	27	16	14	77	Đạt
278	319	1951211960	Vũ Ngọc Kỳ	9	24	17	6	56	Đạt
279	320	2054036438	Đinh Thanh Lam	14	19	19	9	61	Đạt
280	321	2051145461	Đào Tùng Lâm	7	18	13	9	47	
281	323	2051060571	Hoàng Phong Lâm	20	24	15	8	67	Đạt
282	324	2051063838	Phan Hoàng Lan	25	24	15	11	75	Đạt
283	326	2054036513	Nguyễn Thị Liễu	23	23	19	12	77	Đạt
284	327	2054036445	Đặng Hải Linh	17	16	19	12	64	Đạt
285	328	2054015718	Đặng Quyền Linh	17	20	17	10	64	Đạt
286	329	1951211962	Đinh Ngọc Linh	27	25	18	8	78	Đạt
287	330	2051141061	Đồng Gia Tuệ Linh	23	19	15	12	69	Đạt
288	331	2054026057	Hồ Thị Thùy Linh	0	16	14	BT	30	
289	332	2054036318	Lê Diệu Linh	27	26	19	19	91	Đạt
290	333	1954033201	Lê Hoài Linh	7	22	11	7	47	
291	334	2151062810	Lê Thị Mai Linh	15	19	11	14	59	Đạt
292	335	2051063841	Lê Thùy Linh	18	26	16	17	77	Đạt
293	336	1951232287	Lê Vũ Linh	24	22	19	15	80	Đạt
294	337	2054036428	Ngô Diệu Linh	24	26	13	13	76	Đạt
295	338	2051063644	Ngô Thảo Linh	25	27	8	10	70	Đạt
296	339	2054036536	Nguyễn Diệu Linh	24	26	15	14	79	Đạt
297	340	2054015847	Nguyễn Khánh Linh	25	26	13	14	78	Đạt
298	341	2054036381	Nguyễn Phương Linh	26	26	20	15	87	Đạt
299	342	2054015858	Nguyễn Thị Diệu Linh	19	25	20	4	68	
300	343	2054015678	Nguyễn Thùy Linh	12	10	15	11	48	
301	344	2051073335	Phạm Quang Linh	27	24	18	8	77	Đạt
302	345	2051063966	Phạm Thị Linh	15	26	14	10	65	Đạt
303	346	2251061823	Nguyễn Thuỳ Linh	22	28	15	11	76	Đạt
304	347	2054011730	Đặng Thị Loan	19	12	17	11	59	Đạt
305	348	2151062815	Nguyễn Gia Long	13	24	14	11	62	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên		Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
306	349	2051063516	Nguyễn Hoàng	Long	13	12	12	13	50	Đạt
307	352	2051063812	Trần Hoàng	Long	7	15	13	9	44	
308	353	2251162065	Trương Phạm Hải	Long	23	20	12	13	68	Đạt
309	355	2054015628	Nguyễn Thị	Lương	14	25	11	6	56	Đạt
310	356	2251172416	Đỗ Thị Hiền	Lương	27	26	14	13	80	Đạt
311	357	2054015788	Đinh Thị	Luyến	19	24	19	4	66	
312	358	2054015803	Nguyễn Thị	Luyến	13	18	16	10	57	Đạt
313	359	1951033414	Trần Thị	Luyến	16	12	18	12	58	Đạt
314	360	1951201730	Lê Văn	Luyện	24	24	18	4	70	
315	361	2054032172	Hoàng Thị Khánh	Ly	23	25	16	9	73	Đạt
316	362	2054036296	Ngô Thị Khánh	Ly	4	20	17	4	45	
317	363	2054015848	Nguyễn Khánh	Ly	20	26	17	13	76	Đạt
318	364	2054036500	Vũ Hoài	Ly	16	21	13	6	56	Đạt
319	365	1954012561	Đậu Thị	Lý	13	17	12	7	49	
320	366	2054011735	Hoàng Thị	Lý	17	20	20	8	65	Đạt
321	367	2054036402	Hoàng Thị Xuân	Lý	14	ĐC	ĐC	ĐC	14	
322	368	2054015733	Lê Phương	Mai	22	14	15	8	59	Đạt
323	369	2054026108	Nguyễn Thị	Mai	23	13	20	10	66	Đạt
324	370	2054026089	Phạm Thị Thanh	Mai	19	21	19	12	71	Đạt
325	371	1951121336	Lê Đức	Mạnh	11	17	20	4	52	
326	372	2051141068	Nguyễn Đình	Mạnh	19	26	17	12	74	Đạt
327	374	2154014913	Trần Đức	Mạnh	19	28	19	16	82	Đạt
328	376	2054036376	Tòng Thị Hoàng	May	15	20	12	10	57	Đạt
329	377	1951201735	Hà Văn	Minh	14	17	17	4	52	
330	378	1951211982	Lê Hữu	Minh	6	23	20	11	60	
331	379	1951113456	Ngô Quang	Minh	11	17	15	13	56	Đạt
332	380	2054015663	Ngô Thị Hải	Minh	20	23	17	17	77	Đạt
333	381	2051063754	Nguyễn Như	Minh	19	26	17	11	73	Đạt
334	382	1951060867	Nguyễn Tuấn	Minh	13	21	19	8	61	Đạt
335	383	2051204336	Nguyễn Văn	Minh	11	23	20	9	63	Đạt
336	384	1951064095	Phạm Thị Ngọc	Minh	3	7	10	14	34	
337	386	1951121337	Vũ Trần	Minh	14	23	20	14	71	Đạt
338	387	1951010115	Vũ Trọng	Minh	7	18	19	3	47	
339	388	2054015734	Nguyễn Thị	Mơ	18	18	16	17	69	Đạt
340	389	2051063580	Vũ Thị Trà	My	21	21	17	15	74	Đạt
341	392	2051060629	Ngô Minh	Nam	9	17	16	4	46	
342	393	1951211989	Nguyễn Công	Nam	13	10	19	9	51	Đạt
343	394	2051050299	Nguyễn Phương	Nam	13	11	12	7	43	
344	395	2054026109	Nguyễn Thành	Nam	2	14	11	4	31	
345	396	1951010117	Nguyễn Trường	Nam	22	18	15	18	73	Đạt
346	397	1951201740	Trần Hải	Nam	13	11	4	8	36	
347	398	2054025942	Trần Phúc	Nam	9	11	12	BT	32	
348	400	2054025958	Phạm Thị	Nga	22	25	12	18	77	Đạt
349	401	2051063903	Phạm Thị	Nga	15	11	12	8	46	
350	402	2054036361	Vũ Thị Quỳnh	Nga	20	15	16	11	62	Đạt
351	403	2054036526	Nguyễn Thị	Ngân	11	18	12	9	50	Đạt
352	404	2154035308	Nguyễn Thị Kim	Ngân	19	20	19	8	66	Đạt
353	405	2054036319	Vũ Mai	Ngân	19	13	11	7	50	Đạt
354	406	1951060885	Lê Thị Hồng	Ngân	13	19	13	15	60	Đạt
355	407	2051215193	Mai Tuấn	Nghĩa	17	15	10	11	53	Đạt
356	408	2051215424	Trần Đại	Nghĩa	6	11	7	6	30	
357	409	1951201742	Trần Xuân	Nghĩa	7	12	10	7	36	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
358	410	2054025997	Đinh Thị Ngọc	18	15	7	10	50	Đạt
359	411	2054036306	Đoàn Thị Ngọc	23	25	7	15	70	Đạt
360	412	2154010914	Lê Hồng Ngọc	19	24	17	14	74	Đạt
361	413	2054025931	Nguyễn Thị Ngọc	16	22	16	15	69	Đạt
362	414	2054032200	Nguyễn Thị Bích Ngọc	17	15	19	6	57	Đạt
363	415	2154014920	Nông Thị Hồng Ngọc	5	8	13	11	37	
364	416	2054036576	Trần Thị Bích Ngọc	17	13	13	7	50	Đạt
365	417	2054036577	Vũ Bích Ngọc	9	12	15	8	44	
366	418	2051063606	Vũ Thị Hồng Ngọc	4	11	10	7	32	
367	419	1951050414	Phạm Khôi Nguyên	12	9	14	9	44	
368	420	2051063683	Trần Quang Nguyên	20	17	14	10	61	Đạt
369	421	2151062839	Hoàng Ánh Nguyệt	22	28	17	14	81	Đạt
370	422	2051063565	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	10	20	14	4	48	
371	424	1951222136	Nguyễn Trọng Nhân	12	9	10	7	38	
372	425	1951050417	Ngô Ngọc Nhất	10	15	15	6	46	
373	426	1951191597	Mai Tú Nhi	11	8	12	6	37	
374	429	2054036629	Nguyễn Yến Nhi	18	28	17	4	67	
375	430	1951010119	Nguyễn Văn Nhuận	20	14	14	7	55	Đạt
376	432	2054025988	Nguyễn Thị Nhung	18	17	10	7	52	Đạt
377	433	2054015780	Phạm Thị Nhung	21	15	12	16	64	Đạt
378	434	2154071147	Phạm Thị Thùy Nhung	16	18	8	12	54	Đạt
379	435	2054032213	Tổng Thị Thùy Nhung	21	19	14	11	65	Đạt
380	436	2054036341	Vũ Đoàn Phương Nhung	15	18	17	10	60	Đạt
381	437	2051013016	Vũ Thị Hồng Nhung	15	11	12	11	49	
382	438	2251162102	Lê Thị Hồng Nhung	15	20	15	15	65	Đạt
383	439	1951201750	Nguyễn Việt Nin	9	18	11	7	45	
384	440	2054032218	Nguyễn Thị Nụ	22	24	16	9	71	Đạt
385	441	1954022904	Hà Thị Kim Oanh	12	21	16	16	65	Đạt
386	442	1951060910	Lê Thị Oanh	22	23	16	11	72	Đạt
387	443	2054036602	Nguyễn Thị Kiều Oanh	25	26	12	14	77	Đạt
388	444	2054036514	Phạm Thị Kiều Oanh	16	12	15	9	52	Đạt
389	445	1951050419	Đỗ Đình Pha	19	12	14	10	55	Đạt
390	447	2051215304	Lê Hồng Phong	12	18	11	14	55	Đạt
391	449	1954012604	Nguyễn Tiến Phong	11	23	12	8	54	Đạt
392	450	1951211995	Nguyễn Tuấn Phong	11	25	16	8	60	Đạt
393	451	1951060916	Đỗ Văn Phú	11	15	10	8	44	
394	452	1951201754	Đỗ Hoàng Phúc	6	22	13	12	53	
395	453	2051063667	Nguyễn Minh Phúc	23	23	14	17	77	Đạt
396	455	2054015637	Phạm Đình Phúc	24	30	14	18	86	Đạt
397	456	2054026005	Vũ Hoàng Phúc	16	16	14	14	60	Đạt
398	457	2054026013	Cao Thị Thu Phương	24	25	16	15	80	Đạt
399	458	2054015710	Đinh Thị Lan Phương	22	25	20	14	81	Đạt
400	459	2054015791	Đỗ Thu Phương	19	25	20	7	71	Đạt
401	460	1954033279	Lê Thị Thu Phương	9	8	16	10	43	
402	461	2151062850	Nguyễn Thị Phương	21	23	16	16	76	Đạt
403	462	2054026059	Nguyễn Thị Phương	14	11	14	15	54	Đạt
404	463	2054015773	Nguyễn Thị Phương	22	24	14	12	72	Đạt
405	465	2054015753	Trương Hà Phương	20	21	17	14	72	Đạt
406	466	2054015681	Văn Thanh Phương	26	30	19	15	90	Đạt
407	467	2251272748	Phạm Xuân Phương	23	29	17	15	84	Đạt
408	468	2054036419	Lê Thị Phương	26	22	17	15	80	Đạt
409	469	2054015766	Đào Minh Quân	15	17	13	10	55	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
410	470	2054026112	Ngô Mạnh Quân	11	8	11	15	45	
411	472	2051141081	Nguyễn Hồng Quân	16	12	12	13	53	Đạt
412	474	2051093373	Trần Doãn Anh Quân	18	26	19	16	79	Đạt
413	475	2251025933	Đỗ Hồng Quân	7	20	15	15	57	
414	476	2151062851	Nguyễn Huy Quang	23	28	14	17	82	Đạt
415	477	2051063773	Nguyễn Thế Quang	14	19	19	10	62	Đạt
416	478	2051062418	Trần Văn Quang	4	11	12	4	31	
417	479	2151062854	Trần Vinh Quang	25	27	19	13	84	Đạt
418	480	1951121352	Lê Đức Quý	4	23	12	8	47	
419	481	2054032229	Kiều Lệ Quyên	14	14	15	10	53	Đạt
420	483	2054036343	Trần Thu Quyên	19	23	15	11	68	Đạt
421	484	2151060264	Dương Ngô Quyền	18	16	10	13	57	Đạt
422	485	1951201762	Phạm Trọng Quyền	12	23	10	10	55	Đạt
423	486	1951060970	Vũ Trung Quyền	17	24	15	11	67	Đạt
424	487	2154065731	Nguyễn Như Quỳnh	28	25	15	16	84	Đạt
425	488	2054015767	Nguyễn Thị Quỳnh	21	24	4	11	60	
426	489	2054036463	Nguyễn Thị Quỳnh	17	16	9	8	50	Đạt
427	490	2054032234	Trần Hương Quỳnh	24	29	19	13	85	Đạt
428	491	2051201236	Trần Mạnh Quỳnh	7	9	12	BT	28	
429	492	2254044350	Nguyễn Trúc Quỳnh	27	24	13	15	79	Đạt
430	493	1951060977	Lê Xuân Sa	22	23	17	15	77	Đạt
431	494	2051060678	Nguyễn Thế Sang	12	14	19	11	56	Đạt
432	495	1951121355	Vũ Trọng Sang	20	20	19	9	68	Đạt
433	496	1951120011	Trần Minh Sáng	26	20	19	18	83	Đạt
434	499	1951212015	Đỗ Bảo Sơn	18	20	15	12	65	Đạt
435	501	1951232338	Hoàng Liên Sơn	19	19	19	14	71	Đạt
436	504	1951010127	Lê Quốc Sơn	9	28	16	10	63	Đạt
437	505	1951064188	Nguyễn Thanh Sơn	4	8	12	BT	24	
438	506	1951191602	Nguyễn Trường Sơn	7	7	12	11	37	
439	507	1951201766	Phạm Hoàng Sơn	14	8	7	8	37	
440	508	1951212018	Phạm Văn Sơn	12	20	11	9	52	Đạt
441	509	2051063784	Phạm Văn Sơn	13	21	19	7	60	Đạt
442	510	1951060988	Vũ Xuân Sơn	11	20	19	8	58	Đạt
443	511	2154035337	Lê Thị Thanh Tâm	28	30	16	15	89	Đạt
444	512	2151264683	Nguyễn Văn Tâm	10	24	11	9	54	Đạt
445	513	205P1060005	Vũ Đức Tâm	14	22	13	10	59	Đạt
446	514	1951212026	Vũ Văn Tấn	7	19	17	6	49	
447	515	1951212027	Nguyễn Duy Thạch	9	20	16	7	52	Đạt
448	516	1951040274	Hoàng Việt Thái	4	22	12	10	48	
449	517	1951212028	Nguyễn Quang Thái	16	25	15	13	69	Đạt
450	518	2054015614	Nguyễn Văn Thái	19	24	16	12	71	Đạt
451	519	1951121359	Trần Minh Thái	13	20	8	14	55	Đạt
452	520	2051141090	Trần Ngô Thái	25	24	8	11	68	Đạt
453	521	1951212031	Trần Văn Thái	2	24	12	BT	38	
454	522	1951061006	Đinh Thị Hồng Thắm	12	24	8	4	48	
455	523	2054015792	Nguyễn Thị Thắm	20	22	19	12	73	Đạt
456	524	2054015704	Nguyễn Thị Hồng Thắm	20	22	11	15	68	Đạt
457	526	1951061013	Lê Đức Thắng	16	19	17	11	63	Đạt
458	527	2051063442	Lê Ngọc Thắng	23	21	17	9	70	Đạt
459	528	2051063670	Lê Văn Thắng	22	9	12	10	53	Đạt
460	529	2051069013	Nguyễn Bá Thắng	9	17	13	10	49	
461	530	2051063736	Nguyễn Đăng Toàn Thắng	15	22	13	9	59	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
462	531	2051063737	Nguyễn Đình Thắng	15	11	17	13	56	Đạt
463	532	2054015743	Phạm Đức Thắng	10	14	15	12	51	Đạt
464	533	2151123434	Nguyễn Đức Thanh	16	15	17	15	63	Đạt
465	534	2054015900	Nguyễn Thị Kim Thanh	13	16	17	7	53	Đạt
466	535	2051063658	Vũ Thị Thanh	15	17	17	9	58	Đạt
467	536	2054036528	Vũ Thị Kim Thanh	28	22	17	10	77	Đạt
468	537	1951050450	Hồ Văn Thành	9	14	19	4	46	
469	538	1951232355	Hoàng Chí Thành	23	25	16	16	80	Đạt
470	539	1951050451	Lê Phú Thành	9	19	16	9	53	Đạt
471	540	2051063785	Nguyễn Đình Thành	17	24	19	17	77	Đạt
472	541	1951050452	Nguyễn Ngọc Thành	6	23	19	10	58	
473	542	2054032240	Nguyễn Văn Thành	12	21	19	9	61	Đạt
474	544	1951061028	Vũ Anh Thao	12	11	19	12	54	Đạt
475	545	2054015852	Bùi Thu Thảo	15	18	19	10	62	Đạt
476	546	2051063646	Đào Ngọc Thảo	11	21	16	10	58	Đạt
477	547	2051063544	Hoàng Thị Phương Thảo	18	18	19	8	63	Đạt
478	548	2054015901	Khổng Phương Thảo	12	14	19	10	55	Đạt
479	549	2154035341	Lâm Phương Thảo	25	21	16	10	72	Đạt
480	550	1951020175	Lê Hương Thảo	21	18	16	13	68	Đạt
481	551	2054026092	Lưu Thanh Thảo	18	18	10	11	57	Đạt
482	553	2054011781	Nguyễn Thị Thảo	18	17	17	11	63	Đạt
483	554	1951141520	Nguyễn Thị Phương Thảo	15	19	17	13	64	Đạt
484	555	2051063511	Trần Thanh Thảo	23	24	16	13	76	Đạt
485	556	1951050454	Phạm Ngọc Thê	19	24	16	8	67	Đạt
486	557	2251061889	Lưu Kim Thi	23	28	17	14	82	Đạt
487	558	2051063800	Đặng Văn Thiếp	12	28	19	8	67	Đạt
488	559	1951061037	Lê Đình Thọ	25	24	20	17	86	Đạt
489	560	1954022964	Phạm Thị Thom	18	11	14	9	52	Đạt
490	561	2051022902	Meemee Thongvilayvan	15	19	11	15	60	Đạt
491	562	2054036594	Đặng Thị Thu	12	8	9	BT	29	
492	563	1951050455	Nguyễn Gia Thuận	11	10	12	9	42	
493	564	1951061041	Hoàng Văn Thúc	15	24	11	13	63	Đạt
494	565	1951131408	Trần Trọng Thúc	16	12	11	8	47	
495	566	2054036486	Phạm Thị Thương	9	17	13	8	47	
496	567	2054025966	Phạm Thị Hoài Thương	22	21	13	8	64	Đạt
497	568	1951201790	Nguyễn Đức Thưởng	9	8	13	6	36	
498	569	2151060269	Nguyễn Văn Thưởng	21	22	12	12	67	Đạt
499	570	2051063468	Phạm Lê Thưởng	26	27	12	13	78	Đạt
500	571	2054036507	Hoàng Thị Thuý	19	17	11	10	57	Đạt
501	572	2054036344	Phạm Thanh Thuý	26	27	12	8	73	Đạt
502	573	2054015664	Phạm Thị Thuý	14	9	9	11	43	
503	574	2054032255	Lê Phương Thùy	26	24	12	11	73	Đạt
504	575	2054036449	Nguyễn Thị Thùy	20	12	15	11	58	Đạt
505	576	2054022007	Tạ Thị Thùy	14	10	14	12	50	Đạt
506	577	1951141523	Trần Mai Thùy	15	11	9	BT	35	
507	578	2054011786	Nguyễn Thanh Thủy	22	25	12	9	68	Đạt
508	579	2054036564	Nguyễn Thị Thủy	22	18	15	12	67	Đạt
509	580	1951061048	Nguyễn Thu Thủy	18	16	12	10	56	Đạt
510	582	2054036635	Phạm Thu Thủy	22	18	13	11	64	Đạt
511	583	1951061050	Đàm Văn Tiến	20	23	11	14	68	Đạt
512	584	1951121372	Đồng Minh Tiến	4	22	11	10	47	
513	585	2054036617	Giáp Thị Tiến	15	22	15	12	64	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
514	586	1951061051	Hà Quang Tiến	17	16	10	11	54	Đạt
515	588	1951232364	Phí Quang Tiến	9	17	11	10	47	
516	589	1951030203	Trần Minh Tiến	14	17	11	8	50	Đạt
517	591	2051060736	Nguyễn Văn Tiệp	4	8	12	BT	24	
518	592	1951212061	Bùi Văn Tinh	2	24	15	4	45	
519	593	2054026028	Nguyễn Văn Tinh	19	25	15	9	68	Đạt
520	594	1951222153	Bạch Văn Toàn	4	17	16	9	46	
521	595	1951232367	Lê Đức Toàn	12	9	7	12	40	
522	596	1951141527	Nguyễn Ngọc Toàn	3	10	15	BT	28	
523	597	2151214311	Nguyễn Quang Toàn	21	26	19	15	81	Đạt
524	599	2154035355	Lê Thị Thu Trà	24	27	15	16	82	Đạt
525	600	2054036607	Mai Thị Hương Trà	19	23	15	10	67	Đạt
526	601	1951212066	Nguyễn Đức Trà	19	21	14	10	64	Đạt
527	602	2054015705	Nguyễn Ngọc Trâm	10	21	12	13	56	Đạt
528	603	2054036348	Nguyễn Thị Minh Trâm	24	17	12	13	66	Đạt
529	604	2054026038	Bùi Thị Thu Trang	19	15	16	13	63	Đạt
530	605	2054015768	Đặng Thị Huyền Trang	10	16	16	4	46	
531	606	2054026164	Đặng Thị Thu Trang	16	19	6	13	54	Đạt
532	607	2054036368	Đoàn Thị Trang	20	19	16	9	64	Đạt
533	608	2051063554	Doãn Thị Thu Trang	18	23	17	10	68	Đạt
534	609	2054026250	Hà Thị Huyền Trang	20	23	8	15	66	Đạt
535	610	2054032265	Lê Huyền Trang	13	21	8	8	50	Đạt
536	612	2054026218	Lê Thị Thu Trang	20	17	14	16	67	Đạt
537	613	2154014959	Lê Thùy Trang	28	29	19	18	94	Đạt
538	614	2054025999	Ngô Thị Trang	23	17	8	10	58	Đạt
539	615	2054032267	Nguyễn Huyền Trang	13	24	11	9	57	Đạt
540	616	2151163735	Nguyễn Thị Kiều Trang	23	26	12	11	72	Đạt
541	617	1951141529	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	10	21	13	10	54	Đạt
542	620	1954033359	Phạm Thị Huyền Trang	17	27	10	4	58	
543	621	1951193502	Trần Thị Thùy Trang	18	24	16	7	65	Đạt
544	622	1954033367	Vũ Thị Ngọc Trang	18	25	14	11	68	Đạt
545	623	2054032389	Vũ Thị Thu Trang	18	26	10	13	67	Đạt
546	624	2054036452	Vũ Thị Xương Trang	23	27	15	12	77	Đạt
547	625	2054026252	Phạm Ngọc Trí	17	26	17	9	69	Đạt
548	626	2054036369	Lê Như Mạnh Trí	15	25	15	8	63	Đạt
549	628	1951121375	Nguyễn Mạnh Trọng	10	25	19	10	64	Đạt
550	629	1951061070	Nguyễn Minh Trọng	10	12	14	12	48	
551	630	1951120013	Lý Đức Trung	2	8	9	BT	19	
552	631	1951141531	Nguyễn Đức Trung	2	11	11	7	31	
553	632	2054026066	Nguyễn Hoàng Trung	12	9	10	7	38	
554	634	2251061904	Lưu Văn Trung	25	23	14	13	75	Đạt
555	635	2051234778	Hà Minh Trường	23	24	9	8	64	Đạt
556	636	1951010146	Lê Quang Trường	3	19	5	7	34	
557	637	2054026072	Lý Văn Trường	11	17	11	12	51	Đạt
558	638	1951121378	Nguyễn Công Trường	11	11	7	6	35	
559	642	2051063584	Vũ Quang Trường	14	13	16	14	57	Đạt
560	643	2051215373	Bùi Văn Trường	12	24	14	7	57	Đạt
561	645	2054032281	Hoàng Thị Cẩm Tú	16	11	12	4	43	
562	646	2054011800	Lê Thanh Tú	16	23	14	13	66	Đạt
563	647	1951201804	Nguyễn Duy Tú	16	17	13	4	50	
564	648	2054036580	Nguyễn Minh Minh Tú	20	21	13	16	70	Đạt
565	649	1951061091	Nguyễn Quang Tú	18	16	15	13	62	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
566	650	1951212077	Quản Quang Tú	22	22	15	7	66	Đạt
567	651	1951061093	Tổng Công Tú	20	18	15	11	64	Đạt
568	652	2054015874	Văn Thị Ngọc Tú	18	22	15	15	70	Đạt
569	654	1951141534	Nguyễn Anh Tuấn	14	16	13	7	50	Đạt
570	655	1951121382	Nguyễn Hữu Tuấn	20	9	13	10	52	Đạt
571	657	1951201810	Phạm Quốc Tuấn	7	6	19	18	50	
572	658	2151062893	Tổng Anh Tuấn	20	28	17	17	82	Đạt
573	659	1951064111	Trần Chí Tuấn	14	14	16	8	52	Đạt
574	660	1951201811	Cù Thanh Tùng	22	14	12	12	60	Đạt
575	661	1951232391	Phạm Thanh Tùng	23	20	16	10	69	Đạt
576	663	1951212085	Ngô Đức Tường	20	18	16	4	58	
577	665	2054015922	Vũ Mạnh Tường	9	19	15	4	47	
578	667	1951212086	Doãn Thế Tuyên	22	18	16	7	63	Đạt
579	668	2154014968	Đặng Tiến Tuyên	22	22	16	12	72	Đạt
580	669	2054015904	Mai Thị Ánh Tuyết	17	20	15	10	62	Đạt
581	670	2054036542	Nguyễn Thị Tuyết	14	19	15	11	59	Đạt
582	671	2054015757	Nguyễn Hà Thu Uyên	21	27	20	14	82	Đạt
583	672	1954033380	Nguyễn Thị Thu Uyên	10	16	16	9	51	Đạt
584	673	2051063672	Nguyễn Thị Tố Uyên	16	22	16	15	69	Đạt
585	674	2054036470	Nguyễn Tú Uyên	15	22	14	11	62	Đạt
586	675	2054022025	Hồ Khánh Vân	14	13	14	14	55	Đạt
587	678	2054026279	Trương Thị Vân	26	22	12	13	73	Đạt
588	679	2051234625	Nguyễn Thái Văn	21	23	14	3	61	
589	681	1951212090	Hoàng Quốc Việt	1	11	12	BT	24	
590	682	1951141538	Nguyễn Duy Việt	10	13	16	9	48	
591	683	2051063819	Phạm Quốc Việt	19	14	17	10	60	Đạt
592	684	2051063877	Vũ Hoàng Việt	16	23	19	19	77	Đạt
593	685	1951061121	Đặng Quang Vinh	21	27	20	14	82	Đạt
594	686	1951212093	Lê Xuân Vinh	9	16	14	11	50	Đạt
595	687	2054026155	Lương Phúc Vinh	12	13	9	12	46	
596	688	2054015643	Nguyễn Văn Vinh	20	19	13	16	68	Đạt
597	689	2051060793	Sỹ Danh Vinh	7	10	10	3	30	
598	690	1951061123	Triệu Văn Vinh	16	15	13	10	54	Đạt
599	691	1952014785	Vonema Vorasane	2	14	16	16	48	
600	692	1951212095	Nguyễn Minh Vũ	10	12	6	BT	28	
601	693	2151060242	Nguyễn Như Nhất Vũ	23	29	15	14	81	Đạt
602	694	2051063451	Nguyễn Tuấn Vũ	20	29	19	17	85	Đạt
603	695	1951121390	Nguyễn Tuấn Vũ	9	16	15	6	46	
604	696	2054015695	Nguyễn Xuân Vũ	18	24	15	19	76	Đạt
605	697	2051063846	Phạm Trường Vũ	15	25	17	11	68	Đạt
606	698	1951061135	Đỗ Văn Xuân	9	14	9	14	46	
607	699	2151062906	Nguyễn Thanh Xuân	17	29	15	18	79	Đạt
608	700	2151062907	Vũ Thanh Xuân	17	25	16	16	74	Đạt
609	702	2154035376	Nguyễn Hải Yên	20	26	17	19	82	Đạt
610	704	2054026106	Nguyễn Thị Yên	22	17	15	13	67	Đạt
611	705	2154031011	Trần Hải Yên	15	13	9	13	50	Đạt
612	707	1952014782	Porleeyang Yengasouayang	10	13	7	7	37	
613	708	2154035309	Lâm Bảo Ngọc	15	20	9	16	60	Đạt
614	709	1951222128	Vũ Duy Long	15	11	10	13	49	
615	710	1951232408	Kiều Long Vũ	17	15	9	6	47	
616	711	1951113470	Lâm Ngọc Thành	13	10	14	16	53	Đạt
617	712	1551052632	Vũ Duy Quân	14	13	14	16	57	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
-----	-----	--------------	-----------	-----------	----------	-----------	----------	-----------	---------

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Gửi đến các học viên dự thi;
- Lưu: VT, PĐT (HT.5b)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

GS.TS. Nguyễn Trung Việt